

Hà Nội, ngày 12 tháng 5 năm 2026

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Về yêu cầu báo giá Vật tư y tế phục vụ chuyên môn kỹ thuật
tại Bệnh viện Quân y 103 năm 2026

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp vật tư y tế

Trước hết Bệnh viện Quân y 103 xin trân trọng cảm ơn sự phối hợp, hợp tác của các đơn vị, nhà cung cấp với Bệnh viện trong suốt thời gian qua.

Hiện nay, Bệnh viện có nhu cầu Mua sắm Vật tư y tế phục vụ chuyên môn kỹ thuật tại Bệnh viện Quân y 103 năm 2026. Để có cơ sở lập dự toán, kế hoạch mua sắm, Bệnh viện kính mời các đơn vị có khả năng cung vật tư y tế theo các thông tin sau:

1. Danh mục hàng hoá:

(chi tiết tại Phụ lục I đính kèm)

2. Nội dung báo giá

(chi tiết tại Phụ lục II đính kèm)

3. Thời gian nhận báo giá: Bắt đầu kể từ ngày ra thông báo đến hết ngày 22/5/2026 (hoặc khi nhận đủ báo giá theo quy định).

4. Phương thức báo giá: Bệnh viện Quân y 103 tiếp nhận báo giá đồng thời theo 02 hình thức:

- Nhận trực tiếp tại: Phòng thầu Khoa Dược (TH2.145 tầng hầm B2), Bệnh viện Quân y 103. Số 261, đường Phùng Hưng, phường Hà Đông, TP Hà Nội.

- Nhận qua mail: khoaduocbvqy103@gmail.com (Bản scan có dấu đỏ và file excel)

5. Các thông tin khác

Thành phần hồ sơ báo giá:

- Báo giá: Theo mẫu đính kèm

- Giá báo giá đã bao gồm chi phí giao hàng, thuế VAT và các loại phí, thuế khác theo quy định hiện hành.

- Kết quả trúng thầu tại cơ sở y tế khác nếu có (QĐTT/bản cứng có đóng dấu giáp lai của công ty và bản scan gửi cùng báo giá qua mail).

Xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: KD.



GIÁM ĐỐC

Thiếu tướng Lương Công Thúc

Phụ lục I
DANH MỤC HÀNG HOÁ

(Kèm theo Yêu cầu bảo giá ngày 12/5/2026 của Bệnh viện Quân y 103)

STT	Tên hàng hoá	Tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Bột cầm máu tự tiêu + Vòi phun dùng trong phẫu thuật nội soi	* Bộ bao gồm: 1. Bột cầm máu tự tiêu khối lượng từ 1 - 3g - Chất liệu: polysaccharide thực vật, được sản xuất theo công nghệ PURE - Tỷ lệ nước hấp thụ: ≥ 45 lần tổng trọng lượng hạt. 2. Bộ vòi phun nội soi kèm bóng bơm - Chiều dài vòi phun ≥ 2400 mm - Đường kính ngoài vòi phun ≤ 2.5 mm * Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, CE	Bộ	20	
2	Bột cầm máu tự tiêu, các cỡ	- Bột cầm máu tự tiêu, chống dính các cỡ - 1 bộ gồm: 1 lọ bột cầm máu (các loại 1g, 2g, 3g hoặc 5g) + vòi bơm chữ T ≥ 8 cm + dây nối dài ≥ 440 mm, chiều dài hoạt động ≥ 38 cm dùng cho các phẫu thuật ít xâm lấn. - Dùng để cầm máu và tạo lớp chống bám dính - Chất liệu: polysaccharide thực vật (APH) - Tỷ lệ nước hấp thụ: ≥ 0.5 g bột/50 ml nước khử ion. - Độ pH 5.5-7.5 - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, CE.	Kit	20	
3	Khay thử xét nghiệm định tính máu ẩn trong phân	Xét nghiệm định tính nhanh sắc ký miễn dịch để phát hiện máu ẩn trong phân người. Độ nhạy, độ đặc hiệu: - Độ nhạy $\geq 99.2\%$ - Độ đặc hiệu $\geq 99.3\%$ - Độ chính xác $\geq 99.2\%$	Khay	8.000	
4	Chất làm đầy, bôi trơn khớp 1%	Natri hyaluronat 1% (20mg/2ml) mạch thẳng. Trọng lượng phân tử 1 triệu - 2 triệu Dalton. Thể tích 2ml	Hộp	100	
5	Chất làm đầy, bôi trơn gân 2%	Natri Hyaluronat 2% (40mg/2ml) mạch thẳng + Mannitol 0,5% Trọng lượng phân tử 1 triệu - 2 triệu Dalton. Thể tích: 2ml	Hộp	30	
6	Chất làm đầy, bôi trơn khớp 2%	Natri Hyaluronat 2% (40mg/2ml) mạch thẳng + Mannitol 0,5% Trọng lượng phân tử 1 triệu - 2 triệu Dalton. Thể tích: 2ml	Hộp	55	
7	Ống tách chiết huyết tương giàu tiểu cầu	Trên ống có vạch đánh dấu 15ml để xác định lượng máu cho vào. Có các vạch 1ml, 2ml, 3ml để xác định thể tích PRP cần lấy. Trong ống có các hạt Borosilicate. Hộp 1 cái	Cái	100	
8	Chất làm đầy, bôi trơn khớp	Thành phần: Mỗi 1 ml chứa 20 mg dẫn xuất chitosan, 35 mg sorbitol và nước pha tiêm đệm phosphat qs (pH 7.2 ± 0.2 ; 270-330 mOsmol/kg). Ống tiêm nạp sẵn 3 ml chỉ dùng 1 lần. Hộp 1 ống tiêm nạp sẵn 3ml	Ống	20	
9	Chất làm đầy khớp mô dùng cho thẩm mỹ nhiều thành phần	Thành phần: Collagen lợn sữa. Thành phần khác: Ascorbic acid, Magnesium gluconate, Pyridoxine hydrochloride, Riboflavin, Thiamine hydrochloride, NaCl, Nước cất pha tiêm.	Lọ	300	
10	Chất làm đầy khớp mô vùng háng	Thành phần: Collagen lợn sữa. Thành phần khác: Calcium phosphate, NaCl, Nước cất pha tiêm.	Lọ	50	
11	Chất làm đầy khớp mô vùng chậu	Thành phần: Collagen lợn sữa. Thành phần khác: Rhododendron, NaCl, Nước cất pha tiêm.	Lọ	200	
12	Chất làm đầy khớp mô hệ thần kinh	Thành phần: Collagen lợn sữa. Thành phần khác: Colocynthis, NaCl, Nước cất pha tiêm.	Lọ	800	
13	Chất làm đầy khớp mô các khớp	Thành phần: Collagen lợn sữa. Thành phần khác: Drosera, NaCl, Nước cất pha tiêm.	Lọ	130	
14	Chất làm đầy khớp mô các khớp nhỏ	Thành phần: Collagen lợn sữa. Thành phần khác: Viola, NaCl, Nước cất pha tiêm.	Lọ	800	
15	Chất làm đầy khớp mô vùng vai	Thành phần: Collagen lợn sữa. Thành phần khác: Iris, NaCl, Nước cất pha tiêm.	Lọ	800	

STT	Tên hàng hoá	Tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
16	Chất làm đầy khớp mô hệ cơ	Thành phần: Collagen lợn sữa. Thành phần khác: Hypericum, NaCl, Nước cất pha tiêm.	Lọ	660	
17	Chất làm đầy khớp mô ngực	Thành phần: Collagen lợn sữa. Thành phần khác: Cimicifuga, NaCl, Nước cất pha tiêm.	Lọ	20	
18	Chất làm đầy khớp mô đùi cho thẩm mỹ	Thành phần: Collagen lợn sữa. Thành phần khác: Citric acid, Nicotinamide, NaCl, Nước cất pha tiêm.	Lọ	40	
19	Chất làm đầy khớp mô vùng gối	Thành phần: Collagen lợn sữa. Thành phần khác: Arnica, NaCl, Nước cất pha tiêm.	Lọ	800	
20	Chất làm đầy khớp mô vùng cổ	Thành phần: Collagen lợn sữa. Thành phần khác: Silica, NaCl, Nước cất pha tiêm.	Lọ	460	
21	Chất làm đầy khớp mô cột sống thắt lưng	Thành phần: Collagen lợn sữa. Thành phần khác: Hamamelis, NaCl, Nước cất pha tiêm.	Lọ	700	
22	Chất làm đầy bôi trơn khớp	- Thành phần: Axit Hyaluronic 31mg, mannitol 70 mg. - Ống tiêm đóng sẵn 2ml	Ống	80	
23	Bộ kit tách chiết huyết tương giàu tiểu cầu cỡ bé	Thành phần trong ống nghiệm bao gồm: + Gel phân tách tiểu cầu: Thixotropic + Chất chống đông máu ACD A 0,7ml ± 10ml (=thể tích máu được rút) 9ml ± 10%	Bộ	38	
24	Bộ kit tách chiết huyết tương giàu tiểu cầu cỡ vừa	Thành phần trong ống nghiệm bao gồm: + Gel phân tách tiểu cầu: Thixotropic + Chất chống đông máu ACD A 0,8ml ± 10ml (=thể tích máu được rút) 12ml ± 10%	Bộ	18	
25	Bình khí AirMAC	Sử dụng cho máy phát tia Plasma lạnh hỗ trợ điều trị vết thương. (nhà thầu cho mượn máy khi Bệnh viện có nhu cầu, máy phải đảm bảo đủ điều kiện lưu hành theo quy định của Bộ Y tế, cung cấp hồ sơ kèm theo, có cam kết trong đơn dự thầu) - Khí Argon độ tinh khiết 99,9995%. - Áp suất an toàn bình chứa: 250bar - Thể tích khí trong bình: 1.040 lít - Bình chứa bằng hợp kim nhôm	Bình	60	

Tổng số khoản: 25./.

Phục vụ HEN
BIỂU MẪU THAM DỰ BẢO GIÁ
(Kèm theo Thư mời báo giá ngày 12/1/2026 của Bệnh viện Quận y 103)

BẢNG BẢO GIÁ
Kính gửi: Bệnh viện Quận y 103

Tên công ty:
Địa chỉ:
Email:

Chúng tôi xin gửi tới Quý Bệnh viện bảng chào giá hàng hoá như sau:

STT	STT theo thư mời báo giá	Tên hàng hóa theo mẫu báo giá	Tên thương mại	Ký mã hiệu	Mô tả thông số kỹ thuật	Hãng SX	Nguồn SX	Quy cách	SĐK, GPXK, TCCL (nếu có)	BVT	Số lượng	Đơn giá (có VAT)	Thành tiền (5x3+4)	Các chứng thực của CSYT	MS TBMT	Số QĐTT	Ngày QĐ	Cơ sở y tế	Đơn vị tính: đồng
			(1)	(2)							(3)	(4)	(5x3+4)		(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1																			
2																			
...																			
Tổng cộng: khoản/.																			

Bảng chữ:

Giá đã bao gồm% thuế và các loại chi phí liên quan.

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CÔNG TY

Từ cột (1) đến cột (10), điền các thông tin liên quan đến gói thầu sử dụng làm căn cứ báo giá (nếu có). Cụ thể như sau:

- (1)(2): Ghi "Tên thương mại" và "Ký mã hiệu" của sản phẩm vào 02 cột riêng biệt, không ghi chung
(6): Mã thông báo mời thầu của gói thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia. Ví dụ: IB2500xxxxx
(7): Số văn bản quyết định trúng thầu của mặt hàng tham dự. Ví dụ: 3615/QĐ-BVQY103
(9): Ngày ban hành văn bản quyết định trúng thầu. Ghi theo định dạng dd/mm/yyyy. Ví dụ: 24/07/2025
(9): Cơ sở y tế ban hành văn bản quyết định trúng thầu. Ghi rõ tên cơ sở, không viết tắt. Ví dụ: Bệnh viện Quận y 103
(10): Hiệu lực của gói thầu. Ghi theo đúng trong văn bản Quyết định trúng thầu, không phải trong hợp đồng. Ví dụ: 12 tháng, 365 ngày

Bản mềm gửi vào địa chỉ: khoaduocbvqy103@gmail.com